

Bản án số: **92/2024/HS-ST**

Ngày: 29-6-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Ánh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Duy Thảo

Ông Trần Trung Nam

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Đình Vui

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng  
tham gia phiên tòa:** Ông Dương Hoàng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 đối với:

Bị cáo: **Hồ Quang V**, tên gọi khác: Chó, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2004 tại Đà Nẵng; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: K đường N, tổ D, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Quang D (SN: 1969) và bà Trần Thị Tuyết S (SN: 1981).

Tiền án: Ngày 21 tháng 07 năm 2021 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Giết người” tại Bản án số 317/2021/HSPT.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/4/2024 bị Công an quận T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt tạm giữ từ ngày 08/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Trần Thị Tuyết S, sinh năm: 1981; Địa chỉ: K đường N, tổ D, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

**- Người chứng kiến:** Ông Đinh Quốc D1, sinh năm: 1966; Địa chỉ: K đường N, tổ D, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/03/2024, trong lúc đang làm việc tại quán nhậu "A" trên đường N, thành phố Đà Nẵng, Hồ Quang V nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên gọi điện thoại cho H (*chưa xác định lai lịch*) thông qua mạng xã hội Facebook để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý và hẹn V đến khu vực chợ H1 đường Y, quận T, thành phố Đà Nẵng để giao dịch. Sau đó, Hồ Quang V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade BKS 43K1.498.65 đi một mình đến điểm hẹn với H để lấy ma túy. Khi đến nơi, V đợi khoảng 10 phút thì H gọi điện cho V thông báo đã cho người đem ma túy đến và để sẵn ở gốc cây gần chợ H1, theo chỉ dẫn của H, V đi bộ đến gốc cây gần chợ H1 trên đường Y 02 thì phát hiện bên dưới gốc cây có sẵn một gói giấy màu trắng bên trong có 01 gói ma túy, V bỏ số tiền 300.000 đồng mua ma túy tại vị trí gốc cây, rồi sau đó lấy gói ma túy cầm trên tay điều khiển xe rời đi, đi được một đoạn V quay đầu lại nhìn về vị trí gốc cây nơi V để tiền mua ma túy thì thấy một nam thanh niên (*không rõ lai lịch*) đi đến chỗ gốc cây và lấy tiền rời đi, khi V đi đến đoạn đường trước nhà số B Y, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận T, thành phố Đà Nẵng phối hợp với Tổ công tác C2-911 Công an thành phố Đ kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của V 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 01 gói ni lông kích thước 2cm x 2cm bên trong gói ni lông có chứa tinh thể rắn màu trắng (*niêm phong ký hiệu G1*). Ngoài ra còn tạm giữ của V: 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS 43K1-498.65, số máy JF63E2693072, số khung: 6320KZ241428; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu hồng, Imel: 353812082610446 có gắn sim số 0772821204; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 034043 tên chủ xe Phạm Thị Hoàng D2, loại xe Honda Airblade, BKS 43K1-498.65; 01 căn cước công dân số 048204006698 mang tên Hồ Quang V.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiến hành khám xét nơi ở của Hồ Quang V tại nhà số K đường N, tổ D, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng không thu giữ gì thêm.

Quá trình điều tra Hồ Quang V khai nhận do bản thân có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên lên mạng xã hội Facebook tìm người bán ma túy thì biết H có bán ma túy nên V hỏi mua. Tính đến thời điểm bị Cơ quan Công an phát hiện, Hồ Quang V đã mua ma túy của thanh niên tên H khoảng 05 lần, mỗi lần V mua khoảng 300.000 đồng và đều thanh toán bằng tiền mặt. Những lần giao dịch ma túy, V và H giao dịch tại nhiều địa điểm khác nhau và cả hai không gặp mặt trực tiếp nhau để giao dịch, mỗi lần mua V liên lạc với H qua ứng dụng Messenger, sau khi liên lạc xong, vì sợ bị phát hiện nên V đã xóa các dữ liệu cuộc gọi đi, cuộc gọi đến trên ứng dụng Messenger nên khi kiểm tra điện thoại của V tại thời điểm bắt quả tang bao

gồm các cuộc gọi đến, gọi đi bằng số điện thoại thông thường và mạng xã hội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T không phát hiện nội dung nào liên quan đến hoạt động mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy giữa V và H.

Tại Bản kết luận giám định số **205/KL-KTHS** ngày 15/3/2024 của Phòng K2 Công an thành phố Đ kết luận:

*Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể: 0,23 gam.*

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hồ Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Hồ Quang V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Quang V mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả sau giám định là 01 (một) bì niêm phong, theo Quyết định trưng cầu giám định số 341/QĐ-ĐCSMT ngày 11/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, thành phố Đà Nẵng, ký hiệu mẫu G1 và có đóng dấu giáp lai của Phòng K2 Công an thành phố Đ.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu hồng, Imel: 353812082610446 có gắn sim số 0772821204.

+ Trả lại cho Hồ Quang V 01 căn cước công dân số 048204006698 mang tên Hồ Quang V.

*Xử lý tài sản tạm giữ:*

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS 43K1-498.65, số máy JF63E2693072, số khung: 6320KZ241428.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 034043 tên chủ xe Phạm Thị Hoàng D2, loại xe Honda Airblade, BKS 43K1-498.65;

Qua điều tra xác định xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS 43K1-498.65, số máy JF63E2693072, số khung: 6320KZ241428 do chị Phạm Thị Hoàng D2 đứng tên làm chủ sở hữu mua năm 2019. Vào đầu tháng 05/2023 chị D2 bán lại chiếc xe trên cho cửa hàng “Xe Máy Song” do anh Võ Thái S1 làm chủ; đến ngày 01/6/2023 anh S1 bán chiếc xe máy trên cho bà Trần Thị Tuyết S là mẹ ruột của Hồ Quang V, việc mua bán xe có giấy tờ mua bán. Tuy nhiên, sau khi mua xe bà S chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 08/03/2024 Hồ Quang V sử dụng xe trên đi mua ma túy thì bà S không biết. Hiện nay, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là chị

Phạm Thị Hoàng Dương q xác minh tại địa phương nơi cư trú xác định chị D2 đã đi khỏi địa phương khoảng 15 tháng, đi đâu, làm gì, không rõ, việc mua bán xe giữa bà D2 và cửa hàng “Xe Máy Song” chỉ thể hiện qua tin nhắn Zalo, phía cửa hàng xe máy không cung cấp được các giấy tờ liên quan trực tiếp đến sự việc mua bán đối với chiếc xe trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiếp tục điều tra làm rõ chủ sở hữu thực tế của chiếc xe trên và xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quang V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã biết hối hận và hoàn cảnh gia đình khó khăn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quang V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Lúc 23 giờ 20 phút ngày 08/03/2024, trước nhà số B Y, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, Hồ Quang V có hành vi tàng trữ **0,23** gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận T, thành phố Đà Nẵng phối hợp với Tổ công tác 911 Công an thành phố Đ phát hiện, bắt quả tang.

Do đó hành vi của Hồ Quang V đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số số 72/CT-VKS ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hồ Quang V có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân của các tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, ảnh hưởng xấu đến

hiều mặt của đời sống xã hội, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân nên bị cáo đã phạm tội. Do vậy, hình phạt đối với bị cáo phải thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Ngày 21 tháng 07 năm 2021 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Giết người” tại bản án số 317/2021/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/2/2024, đến ngày 08/03/2024 bị cáo tiếp tục phạm tội nên chưa được xoá án tích, do đó phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết:

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định là 01 (một) bì niêm phong, theo Quyết định trưng cầu giám định số 341/QĐ-ĐCSMT ngày 11/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, thành phố Đà Nẵng, ký hiệu mẫu G1 và có đóng dấu giáp lai của Phòng K2 Công an thành phố Đ là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- + 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu hồng, Imel: 353812082610446 có gắn sim số 0772821204 là phương tiện liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- + 01 căn cước công dân số 048204006698 mang tên Hồ Quang V không liên quan đến việc bị cáo phạm tội nên trả lại cho Hồ Quang V .

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hồ Quang V, Công an quận T, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[8] Đối với người thanh niên tên H bán ma túy cho Hồ Quang V, hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[9] Đối với xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS 43K1-498.65, số máy JF63E2693072, số khung: 6320KZ241428 do chị Phạm Thị Hoàng D2 đứng tên làm chủ sở hữu mua năm 2019. Vào đầu tháng 05/2023 chị D2 bán lại chiếc xe trên cho cửa hàng “Xe Máy Song” do anh Võ Thái S1 làm chủ; đến ngày 01/6/2023 anh S1 bán chiếc xe máy trên cho bà Trần Thị Tuyết S là mẹ ruột của Hồ Quang V, việc mua bán xe có giấy tờ mua bán. Tuy nhiên, sau khi mua xe bà S chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 08/03/2024 Hồ Quang V sử dụng xe trên đi mua ma

túy thì bà S không biết. Hiện nay, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là chị Phạm Thị Hoàng Dương q xác minh tại địa phương nơi cư trú xác định chị D2 đã đi khỏi địa phương khoảng 15 tháng, đi đâu, làm gì, không rõ, việc mua bán xe giữa bà D2 và cửa hàng “Xe Máy Song” chỉ thể hiện qua tin nhắn Zalo, phía cửa hàng xe máy không cung cấp được các giấy tờ liên quan trực tiếp đến sự việc mua bán đối với chiếc xe trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiếp tục điều tra làm rõ chủ sở hữu thực tế của chiếc xe trên và xử lý sau là phù hợp.

[10] Đối với bà Trần Thị Tuyết S cho Hồ Quang V mượn xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS 43K1-498.65, số máy JF63E2693072, số khung: 6320KZ241428 để V làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, bà S không biết việc Hồ Quang V sử dụng xe trên vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Hồ Quang V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hồ Quang V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 3 năm 2024.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ Mẫu vật hoàn trả sau giám định là 01 (một) bì niêm phong, theo Quyết định trưng cầu giám định số 341/QĐ-ĐCSMT ngày 11/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, thành phố Đà Nẵng, ký hiệu mẫu G1 và có đóng dấu giáp lai của Phòng K2 Công an thành phố Đ là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

*Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu hồng, Imel: 353812082610446 có gắn sim số 0772821204

+ Trả lại cho 01 căn cước công dân số 048204006698 mang tên Hồ Quang V.

*(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 6 năm 2024).*

**3.** Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hồ Ngọc V1 phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; người TGT;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Đà Nẵng;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Kim Ánh**





























Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/5/2023, chuyển tạm giam từ ngày 06/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Thành phố Đ. *Có mặt điểm cầu Trại tạm giam Công an thành phố Đ.*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lê Hồng G, sinh năm: 1975; Địa chỉ: K T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng; *Có mặt.*

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Huỳnh Kim T, sinh năm: 1997, địa chỉ: Tổ A, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

+ Anh Lê Văn L, sinh năm: 1990, địa chỉ: Tổ D, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ , ngày 28/5/2023, K có nhu cầu sử dụng ma túy nên liên lạc với người tên T1 (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) để hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc với số tiền 300.000 đồng/viên và nửa hộp năm ma túy khay với số tiền 3.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại đường B, thành phố Đà Nẵng. K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43S9-0164 đến điểm hẹn lấy 01 bao thuốc lá hiệu Crave Demi, bên trong có khẩu trang màu trắng chứa 01 gói ma túy khay và 05 viên thuốc lắc cất giấu vào túi áo rồi đi tìm nơi sử dụng. Vào khoảng 17 giờ cùng ngày, K đến tầng hầm khách sạn S2 ở số C N, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng để gói ma túy xuống nền gần nơi để xe mô tô 43S9-0164 rồi đi lên thuê phòng thì bị Đội Cảnh sát điều tra Tội phạm về ma túy Công an quận T bắt quả tang, thu giữ dưới nệm đất có 01 gói khẩu trang màu trắng, bên trong khẩu trang có 01 gói ni lông kích thước 04cm x 04cm chứa tinh thể màu trắng ký hiệu G1 và 01 gói ni lông kích thước 04cm x 07cm chứa 05 viên nén màu da cam hình tam giác ký hiệu G2, K khai nhận là ma túy khay và ma túy thuốc lắc của K cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, còn thu giữ một số vật chứng liên quan.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của K nhà số K T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Qua thử test nước tiểu: Lê Hồng K1 âm tính với ma túy.

Theo Kết luận giám định số 456/KL-KTHS ngày 02/6/2023 của Phòng K2 Công an thành phố Đ xác định:

+ Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong phong bì niêm phong có ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng G1: 1,490 gam

+ Mẫu viên nén trong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy loại MDMA, khối lượng mẫu G2: 1,568 gam.

Vật chứng tạm giữ:

+ Qua điều tra xác định, xe mô tô hiệu Yamaha biển kiểm soát 43S9-0164 số khung RLCM4P8307Y003433, số máy 003433 do ông Hoàng Nhật T2 trú: số 32 H, thành phố Đà Nẵng đứng tên chủ sở hữu mua năm 2009. Qua xác minh, ông T2 đã chuyển khẩu đi khỏi địa phương. Ngày 14/01/2020, ông Lê Hồng G mua xe từ anh Hồ Ngọc T3 (*sinh năm: 1979, trú: Tổ E, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng*) có giấy tờ mua bán xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 28/5/2023, K1 sử dụng xe để đi mua ma túy thì ông G không biết.

+ Mẫu vật hoàn trả sau kết luận giám định số 456/KL-KTHS ngày 02/6/2023 của Phòng K2 Công an thành phố Đ; 01 vỏ bao thuốc lá Craven Demi; 01 khẩu trang trắng; 01 áo khoác màu trắng có chữ Adidas; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc số imei 359218078823312, gắn sim 0899247943.

Tại Cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Hồng K1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng K1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hồng K1 mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật và mẫu ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 456/KL-KTHS ngày 02/6/2023, có đóng dấu giáp lai của Phòng K2 Công an thành phố Đ; 01 khẩu trang trắng; 01 áo khoác màu trắng có chữ Adidas; 01 vỏ bao thuốc lá Craven Demi.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc số imei 359218078823312, gắn sim 0899247943.

+ Trả lại cho ông Lê Hồng G 01 xe mô tô hiệu Yamaha, gắn BKS: 43S9-0164.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồng K1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo có lời nói sau cùng xin Hội đồng

xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã biết hối hận và hoàn cảnh gia đình khó khăn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồng K1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 28/5/2023 tại tầng hầm khách sạn S2 số C N, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, Lê Hồng K1 có hành vi tàng trữ trái phép 1,490 gam ma túy loại Ketamine và 1,568 gam ma túy MDMA mục đích để sử dụng cá nhân thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang.

Do đó hành vi của Lê Hồng K1 đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số số 105/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Hồng K1 có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân của các tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân nên bị cáo đã phạm tội.

Do vậy, hình phạt đối với bị cáo phải thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết:

- Mẫu vật và mẫu ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 456/KL-KTHS ngày 02/6/2023, có đóng dấu giáp lai của Phòng K2 Công an thành phố Đ là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 khẩu trang trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Craven Demi là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 áo khoác màu trắng có chữ Adidas là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc số imei 359218078823312, gắn sim 0899247943 là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, gắn BKS: 43S9-0164 không liên quan đến việc bị cáo phạm tội nên trả lại cho ông Lê Hồng G.

[7] Đối với người tên T1 bán ma túy cho Lê Hồng K1, do chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng K1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng K1 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 5 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ Mẫu vật và mẫu ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 456/KL-KTHS ngày 02/6/2023, có đóng dấu giáp lai của Phòng K2 Công an thành phố Đ;

+ 01 khẩu trang trắng;

+ 01 vỏ bao thuốc lá Craven Demi;

+ 01 áo khoác màu trắng có chữ Adidas;

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc số imei 359218078823312.

Trả lại cho ông Lê Hồng G 01 xe mô tô hiệu Yamaha, gắn BKS: 43S9-0164.

*(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 8 năm 2023).*

**3.** Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Hồng K1 phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo Lê Hồng Khánh, người TGT;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Kim Ánh**